

TRƯỜNG TH CAO VIÊN I

TUYÊN TRUYỀN

Phòng bệnh Uốn ván, Bạch hầu

Cao Viên, ngày 02/12/2024

Địa điểm: Sân trường, Online (Zalo các nhóm lớp)

Thành phần: BGH, cha mẹ học sinh, giáo viên.

Kính thưa quý phụ huynh, thầy cô giáo cùng các em học sinh trong nhà trường!

Để triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu cho trẻ 7tuổi(Lớp 2) trong Chương trình tiêm chủng mở rộng nhằm tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu và uốn ván cho trẻ 7 tuổi, chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh Bạch hầu và Uốn ván trong nhà trường. Sau đây tôi xin chia sẻ chút kiến thức liên quan đến bệnh Bạch hầu, Uốn ván và Vacxin phòng bệnh ạ:

*** Thế nào là bệnh Bạch hầu, Uốn ván?**

Bệnh Bạch hầu là bệnh truyền nhiễm do trực khuẩn bạch hầu gây ra. Bệnh gây tổn thương chủ yếu ở vùng mũi, họng, ... Bệnh lây chủ yếu qua đường hô hấp do tiếp xúc trực tiếp hoặc lây gián tiếp qua đồ dùng, quần áo, thức ăn... có chứa mầm bệnh gây bệnh. Bệnh gây ra những biến chứng nguy hiểm và có thể gây tử vong cho trẻ vì trụy tim mạch.

Uốn ván (tetanus) là một bệnh cấp tính do ngoại độc tố (tetanus exotoxin) của vi khuẩn uốn ván (*Clostridium tetani*) phát triển tại vết thương trong điều kiện yếm khí.

*** Bệnh Bạch hầu lây như thế nào?**

Lây truyền trực tiếp từ người bệnh sang người lành qua đường hô hấp hoặc gián tiếp, có thể xâm nhập qua da tổn thương gây bạch hầu da...

*** Dấu hiệu và triệu chứng của bệnh Bạch hầu.**

Bạch hầu thể họng: sốt nhẹ, đau họng, ho, khàn tiếng, chán ăn. Sau 2-3 ngày, xuất hiện giả mạc hai bên thành họng, có màu trắng ngà, xám, đen, dai, dính, dễ chảy máu. Bệnh có thể qua khỏi hoặc trở nên trầm trọng và tử vong trong vòng 6-10 ngày.

Trường hợp bệnh nặng không có biểu hiện sốt cao nhưng có thể sưng cổ và làm hẹp đường thở.

Không chủ quan với BỆNH BẠCH HẦU



Tác nhân gây bệnh
Vi khuẩn
Corynebacterium diphtheriae
thuộc họ *Corynebacteriaceae*



Cơ chế lây bệnh

Nhiễm
vi khuẩn



Lây truyền trực tiếp hoặc gián tiếp*
qua đường hô hấp



BIỂU HIỆN LÂM SÀNG



Viêm họng, mũi,
thanh quản
Họng đỏ, nuốt đau
Da xanh, mệt,
nổi hạch ở dưới hàm
làm sưng tấy vùng cổ

Có giả mạc màu trắng ngà
hoặc xám dính chặt vào
xung quanh tổ chức viêm,
bóc ra sẽ bị chảy máu



BIẾN CHỨNG NGUY HIỂM



Viêm cơ tim, tiên lượng
rất xấu, tỉ lệ tử vong rất cao



Viêm dây thần kinh dẫn đến
liệt các dây thần kinh
vận nhãn, cơ chi, cơ hoành



Viêm kết mạc mắt



Suy hô hấp do tắc nghẽn
đường hô hấp**

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA



Đưa trẻ đi tiêm chủng tiêm
vắc xin đủ mũi tiêm và
đúng lịch***



Khi phát hiện sớm,
bệnh điều trị khỏi
bằng kháng sinh

*Khi tiếp xúc với đồ chơi, vật dụng có dính
chất bài tiết của người bị nhiễm vi khuẩn

**Có thể xảy ra ở trẻ em, đặc biệt là nhũ nhi

***Lịch tiêm chủng vắc xin SII hoặc ComBe Five
trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng:

- ✓ Mũi 1: Tiêm khi trẻ được 2 tháng tuổi
- ✓ Mũi 2: Sau mũi thứ nhất 1 tháng
- ✓ Mũi 3: Sau mũi thứ hai 1 tháng
- ✓ Mũi 4: Khi trẻ 18 tháng tuổi.

*** Nguồn lây bệnh Uốn ván**

Vi khuẩn nhất là bào tử uốn ván có khắp nơi trong đất cát, khói bụi, phân trâu bò ngựa và gia cầm, cống rãnh, dụng cụ phẫu thuật không tiệt trùng kỹ..., xâm nhập vào các vết thương, vết xước phát triển thành ổ nhiễm trùng gây bệnh uốn ván.

*** Triệu chứng bệnh Uốn ván**

Thời kỳ ủ bệnh khoảng 3 – 21 ngày. Các triệu chứng bạn có thể gặp bao gồm:

- Đau đầu
- Cứng khớp hàm, cổ và vai của bạn, có thể dần dần kéo dài đến các bộ phận khác của cơ thể, gây ra co thắt cơ bắp
- Khó nuốt, khó thở, có thể dẫn đến viêm phổi
- Co giật

Bệnh uốn ván tuy có thể dễ dàng phát hiện thông qua các triệu chứng lâm sàng đặc trưng nhưng có thể gây ra nhiều biến chứng nghiêm trọng nếu không được điều trị kịp thời. Do đó, ngay khi có bất cứ nghi ngờ mắc bệnh uốn ván, người bệnh nên đi khám và làm xét nghiệm uốn ván càng sớm càng tốt.

Không có cách chữa bệnh uốn ván. Bạn có thể kiểm soát các triệu chứng bằng cách sử dụng thuốc an thần để kiểm soát co thắt cơ bắp.

*** Phòng ngừa bệnh Uốn ván**

- **Xử lý khi có vết thương trên cơ thể:** cần phải rửa sạch, sát trùng, để hở vết thương, không để vết thương bị bịt kín tạo đường hầm, không đắp bất cứ thứ gì lên vết thương để tránh viêm nhiễm. Nếu bị trầy xước, đâm vào đinh, sắt, cát, bụi bẩn... cần xử lý sạch vết thương ngay, sau đó đến bệnh viện để khám và điều trị đề phòng uốn ván. Giữ vệ sinh sạch sẽ vết thương tránh nhiễm trùng đề phòng hoại tử...

4 BƯỚC

XỬ LÝ VẾT THƯƠNG, NGĂN NGỪA UỐN VÁN



1 RỬA SẠCH VẾT THƯƠNG



2 SÁT TRÙNG VẾT THƯƠNG



3 ĐỂ HỒ VẾT THƯƠNG, KHÔNG BỊT KÍN,
KHÔNG ĐÁP VẬT GÌ LÊN VẾT THƯƠNG TRÁNH
VIÊM NHIỄM VÀ TẠO MÔI TRƯỜNG YẾM KHÍ



4 TIÊM PHÒNG UỐN VÁN
NGĂN CHẶN RỦI RO CHO SỨC KHỎE



- **Gây miễn dịch rộng rãi cho mọi người bằng vắc xin uốn ván**, nhất là các đối tượng có nguy cơ mắc cao, kể cả những người khi khỏi bệnh uốn ván. **Trẻ em dưới 1 tuổi** sẽ được tiêm vắc xin phối hợp phòng bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B và viêm phổi/màng não do vi khuẩn Hib.

- **Phụ nữ có thai:** cần có miễn dịch cơ bản bằng 2 liều vắc xin uốn ván cách nhau tối thiểu 1 tháng. Liều thứ 2 phải tiêm trước khi sinh 1 tháng. Những lần có thai sau cần tiêm nhắc lại 1 liều uốn ván trước khi sinh 1 tháng.

- **Phụ nữ tuổi sinh đẻ (15 – 44 tuổi):** cần được tiêm 3 liều uốn ván, liều 2 cách liều 1 tối thiểu 1 tháng, liều 3 cách liều 2 tối thiểu 6 tháng.

Do vậy tiêm vắc-xin bạch hầu uốn ván là phương pháp phòng ngừa bệnh Uốn ván, Bạch hầu có hiệu quả.

Vắc- xin Td có công dụng gì?

Vắc-xin Td hay còn gọi là vắc-xin uốn ván bạch hầu. Vắc-xin này kết hợp từ giải độc tố uốn ván và giải độc tố bạch hầu tinh chế và hấp phụ bằng Aluminium phosphate. Vắc-xin được chỉ định để phòng bạch hầu và uốn ván cho người lớn và trẻ em từ 7 tuổi trở lên.

Một số câu hỏi thường gặp.

Tại sao phải giảm liều vắc xin Uốn ván- Bạch hầu?

Theo lịch tiêm chủng mở rộng, trẻ em dưới 1 tuổi sẽ được tiêm 3 mũi cơ bản vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván - viêm gan B - Hib (vắc xin 5 trong 1) vào lúc 2, 3, 4 tháng tuổi và liều nhắc lại mũi 4 (vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván) lúc 18 - 24 tháng tuổi. Với 4 mũi tiêm này trẻ sẽ được tiêm các vắc-xin chứa thành phần bạch hầu nguyên liều.

Tuy nhiên, không được tiêm vắc-xin bạch hầu nguyên liều cho trẻ từ 48 tháng tuổi trở lên. Có người nghĩ rằng, trẻ nhỏ vài tháng tuổi tiêm được vắc-xin bạch hầu nguyên liều thì trẻ lớn hay người lớn cũng tiêm được, nhưng với vắc-xin bạch hầu trẻ lớn buộc phải giảm liều, nếu không có thể dẫn đến sốc phản vệ, gây co giật, nguy hiểm đến tính mạng, thậm chí tử vong.

Vì vậy chỉ định để phòng uốn ván và bạch hầu cho người lớn và trẻ em từ 7 tuổi trở lên, vắc-xin này cần được giảm liều (Td).

Trẻ đã tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin theo chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia, tại sao phải tiêm bổ sung vắc xin Td?

Bạch hầu là bệnh truyền nhiễm cấp tính, lây lan nhanh, gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm, có thể dẫn đến tử vong ở cả người lớn và trẻ nhỏ. Uốn ván cũng là bệnh truyền nhiễm cấp tính lây chủ yếu qua da và niêm mạc tổn thương. Trẻ dưới 5 tuổi và người lớn tuổi thường bị bệnh nặng với tỷ lệ tử vong cao, khoảng từ 30-50%

BỆNH BẠCH HẦU LÀ GÌ?



- Là bệnh nhiễm khuẩn, nhiễm độc cấp tính do vi khuẩn bạch hầu gây nên, bệnh có thể diễn biến nặng gây tử vong.
- Bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ, tuy nhiên cũng có thể gặp ở người lớn nếu không có miễn dịch.

BỆNH LÂY TRUYỀN NHƯ THẾ NÀO?

- Bệnh lây trực tiếp qua đường hô hấp do hít phải dịch tiết mũi, họng của người bệnh hoặc người lành mang vi trùng.



- Bệnh lây gián tiếp qua đồ dùng, quần áo, thức ăn... bị nhiễm mầm bệnh.



- Ngoài ra, vi khuẩn bạch hầu có thể xâm nhập qua da bị tổn thương gây bạch hầu da.

BỆNH CÓ BIỂU HIỆN NHƯ THỂ NÀO?

1

Sốt



2

Đau họng, ho, khàn tiếng



3

Chán ăn

4

Xuất hiện giả mạc màu trắng ngà, xám hoặc đen ở họng, mũi, da...



Trường hợp nặng có thể gây tổn thương tim, phổi, thận... thậm chí dẫn tới tử vong.

Mặc dù hiệu quả bảo vệ của vắc-xin cao (lên đến 97%), nhưng kháng thể trong cơ thể sẽ giảm dần theo thời gian. Đến 7 tuổi, sự miễn dịch đối với bạch hầu, uốn ván của cơ thể đã suy giảm khá nhiều từ lần được tiêm ngừa trước đó, do vậy nếu không tiêm nhắc lại vẫn có khả năng mắc bệnh. Ngoài ra, độ tuổi này lại thường xuyên hoạt động trong môi trường học đường đông đúc, gặp gỡ nhiều người, chạy nhảy, vận động cũng nhiều hơn... vì vậy nguy cơ mắc các bệnh bạch hầu, uốn ván từ đó cũng cao hơn nên rất cần được tiêm nhắc lại.

Tiêm vắc xin Td nhắc lại hoặc bổ sung nhằm giúp trẻ tăng đáp ứng miễn dịch phòng bệnh bạch hầu và uốn ván cho trẻ nếu trẻ chưa tiêm hoặc tiêm không đủ mũi hoặc đã tiêm đủ mũi vắc xin phòng bạch hầu và uốn ván lúc trẻ dưới 2 tuổi, kiểm soát dịch bạch hầu không để dịch bệnh bùng phát và lây lan trong cộng đồng.

Vắc xin Td có tác dụng phụ gì?

Bất cứ loại vắc-xin nào cũng đều có nguy cơ xảy ra các tác dụng phụ. Đối với vắc-xin Td, các tác dụng phụ có thể xảy ra như:

- Đau, đỏ và sưng tấy tại chỗ tiêm.
- Có thể xuất hiện triệu chứng nhức đầu, sốt nhẹ, mệt mỏi.
- Triệu chứng hiếm gặp là đau nặng, chảy máu, áp xe, viêm dây thần kinh ngoại biên.

Trường hợp nào không nên tiêm

- KHÔNG tiêm nếu như trẻ có phản ứng mạnh ở liều tiêm trước với vắc xin có thành phần bạch hầu, uốn ván
- KHÔNG tiêm vắc-xin Td khi bị nhiễm trùng cấp tính.
- KHÔNG tiêm vắc xin Td cho trẻ đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 1 tháng trước khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin Td.
- KHÔNG tiêm đường bắp cho trẻ bị rối loạn chảy máu hoặc giảm tiểu cầu.

Theo dõi sau khi tiêm

- Sau khi tiêm cho trẻ ở lại 30 phút tại điểm tiêm chủng nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tiêm chủng.
- Không đắp bất cứ thứ gì vào vị trí tiêm.
- Tiếp tục theo dõi trẻ tại nhà ít nhất 24 giờ sau tiêm chủng để phát hiện các biểu hiện bất thường của trẻ để đưa đến cơ sở y tế điều trị kịp thời.

Trên đây là bài tuyên truyền bệnh bạch hầu-uốn ván và cách phòng chống bệnh học sinh. Mong rằng các quý thầy cô, các bậc phụ huynh cùng các em học sinh sẽ có những kiến thức để phòng chống bệnh tốt hơn, bảo vệ sức khỏe tốt cho mình và những người xung quanh.

Người tuyên truyền



Nguyễn Văn Biên

